

Trà Cú, ngày 11 tháng 11 năm 2022

Số: 53/2022/QĐST - DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 316/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Ngô D, sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Thạch Văn T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh (theo văn bản ủy quyền đề ngày 08/12/2020).

- Bị đơn: 1. Bà Thạch Thị L, sinh năm 1948

2. Ông Thạch T1, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Thạch Thị L: Bà Thạch Thị B, sinh năm 1984 (theo văn bản ủy quyền ngày 21/9/2022).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn bà Thạch Thị L và ông Thạch T1 là bà Nguyễn Thị Hồng T3 – Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Ngô M, sinh năm 1965

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

2. Bà Ngô Thị T4, sinh năm 1962

Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

3. Bà Ngô Thị O, sinh năm 1966

Địa chỉ: ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

4. Bà Ngô Thị Gi, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

5. Bà Ngô Thị D1, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ngô Thị T4, bà Ngô Thị O, bà Ngô Thị D1, bà Ngô Thị Gi là ông Ngô D, sinh năm 1973. Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh (theo văn bản ủy quyền ngày 03 tháng 10 năm 2022).

6. Bà Ngô Thị D2, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ngô Thị D2 là ông Ngô D, sinh năm 1973. Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh (theo văn bản ủy quyền ngày 12 tháng 10 năm 2022).

7. Ông Ngô V, sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

8. Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Địa chỉ: Khóm 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Minh H – Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường theo văn bản ủy quyền ngày 26/9/2022.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Thạch Văn T (là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Ngô D) và ông Ngô D (là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thị T4, Ngô Thị O, Ngô Thị D1, Ngô Thị Gi và bà Ngô Thị D2), ông Ngô M và ông Ngô V đồng ý giao cho bà Thạch Thị L và anh Thạch T1 được quyền sử dụng diện tích đất 1.075m², nằm trong diện tích 2.828,4m², thuộc một phần của thửa 430 tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Thực tế bà Thạch Thị L và anh Thạch T1 đang trực tiếp quản lý, sử dụng toàn bộ diện tích đất 1.075 m² nói trên.

* Phần đất diện tích 1.075 m² (Thuộc phần B theo sơ đồ khu đất của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Trà Vinh - Chi nhánh huyện T ngày 12/10/2022) có tứ cận như sau:

- Phía Đông giáp thửa 430 gồm 03 đoạn là 10,3m; 32,1m và 19,5m.
- Phía Tây giáp phần còn lại của thửa 430 có kích thước 59,5m.
- Phía Bắc giáp thửa 427 có kích thước 12,4 m.
- Phía Nam giáp đường nhựa có kích thước 18,80m.

(Kèm theo sơ đồ khu đất của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Trà Vinh - Chi nhánh huyện T ngày 12/10/2022).

+ Đối với tài sản trên đất:

Đối với cây trồng gồm 01 cây dúi; 01 bụi tầm vong và 01 cây dầu ông Ngô D và bà Thạch Thị L, anh Thạch T1 đã tự thỏa thuận xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chi phí, lệ phí chuyển quyền sử dụng đất:

Bà Thạch Thị L và anh Thạch T1 tự nguyện chịu chi phí, lệ phí chuyển quyền sử dụng đất diện tích 1.075m² thuộc một phần của thửa 430, tờ bản đồ số 3 có tổng diện tích 2.828,4m², tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh theo quy định của pháp luật.

Đối với diện tích đất 1.075m² thuộc một phần của thửa số 430, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh ông Ngô D (là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thị T4, Ngô Thị O, Ngô Thị D1, Ngô Thị Gi và bà Ngô Thị D2), ông Ngô M và ông Ngô V không yêu cầu bà Thạch Thị L và anh Thạch T1 trả giá trị quyền sử dụng đất.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Ngô D, bà Thạch Thị L và anh Thạch T1 thuộc diện được miễn án phí và có đơn xin miễn án phí nên được miễn nộp toàn bộ tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bà Thạch Thị L và anh Thạch T1 phải chịu là 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*). Ông Ngô D phải chịu 1.145.000 đồng (*Một triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*). Ông Ngô D và bà Thạch Thị L, anh Thạch T1 đã giao nộp xong nên không phải nộp tiếp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- CC THA huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Sơn Thị Sô Tha